

Số: 87/2022/QĐCNTTLH

TT, ngày 03 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Doãn Công S và chị Nguyễn Thị Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Doãn Công S và chị Nguyễn Thị Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Doãn Công S; Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn K, huyện TT, tỉnh TH.

Chị Nguyễn Thị Đ; Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn K, huyện TT, tỉnh TH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Doãn Công S và chị Nguyễn Thị Đ thuận tình ly hôn (anh S và chị Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, huyện TT, tỉnh TH vào ngày 12/10/2005).

- Về con chung: Giao cháu Doãn Văn D (Giới tính: nam), sinh ngày: 01/05/2005 cho anh S là người trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Doãn Thị Ngọc T (Giới tính: nữ), sinh ngày: 15/10/2006 cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Anh S và chị Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Doãn Công S và chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Doãn Công S và chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện TT;
- THADS huyện TT;
- UBND xã TT, huyện TT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn